

XIII.

*Đôi mắt vương hàng lệ cay
Trái tim không còn mê say
Giòng đời biết đâu là bến
Tài hoa giữa chợ chẳng ai hay!*
(Ttbg)

Dalat, thứ Hai ngày 10/2/1975

Sáng 30 Tết gửi Lan Vi và Tường Uyên hai lá thư mang giùm về Sài Gòn xong, tôi đi một vòng phố xá, thấy anh cùng với Hùng Lèo và anh Thông đi ngược chiều, tôi vội vàng quay mặt sang hướng khác.

Phố Ba Mươi rộn rịp khác thường. Nhìn mọi người đổ xô mua sắm cho dịp buổi lễ tất niên, có lúc tôi nghe lòng buồn rữ rượi. Nhớ đến ngôi nhà gạch đỏ trên con đường Yên Đỗ Sài Gòn cũng rộn ràng không kém cái không khí Tết, tôi những chỉ thèm muốn đặt chân lên một chiếc xe đò mà ra đi trong buổi sáng cuối năm.

Nghĩ đến đêm nay giao thừa, tan *dancing* trở về với nỗi lạnh lẽo dầy dầy trên căn gác mà thật lòng nghe sợ hãi, tôi tự sửa soạn cho mình một cái Tết quanh hiu. Nên, mua về ba chai rượu Huỳnh Ôn, 5 chai *soda*, 10 gói Bastos đầu lọc. Vậy là xong! Thêm với sự trang hoàng căn phòng gọn ghẽ, lau sạch bụi các cuốn sách, treo thẳng hàng các bức tranh; rồi tự bằng lòng sự cô đơn, cũng như sẵn sàng để đối diện với nó đêm nay.

Lúc 10 giờ sáng, nhìn thấy anh trong phòng bà Kim Chi với đầy đủ bè bạn. Hình như anh mỉm cười với tôi? Căn nhà ồn ào tiếng đùa giỡn của đám con bà chủ đi học xa về. Tôi trốn vào căn gác tĩnh mịch, mở cửa sổ nhìn xuống đường, ngắm nhìn thiên hạ đông đảo qua lại, trong tim nghe dấy lên mối buồn man mác.

*

**

Buổi trưa, khi đang nằm đọc sách, tôi nghe tiếng gõ cửa nhẹ, rồi tiếng anh ngần ngại:

“Anh có thể vào được không?”

Tôi mở cửa.

Anh bước vô hần bên trong, nhìn quanh căn gác, vẻ xúc động rõ rệt:

“Em không ăn Tết sao?”

Tôi cười, chỉ mấy chai rượu trên bàn viết:

“Em ăn Tết với những thứ này.”

Trên mặt anh thoáng nhanh nét đau đớn. Anh ngồi xuống ghế:

“Anh có thể uống?”

Tôi gạt đầu, rót đầy hai ly, rồi nhìn xuống sàn, nói nhỏ:

“Tôi nay ông chủ Duy Tân mời rượu, nhưng bây giờ em mời anh!”

Bỗng đứng anh nói:

“Đêm qua, nhiều lần anh muốn lên gõ cửa phòng em xin vào trò chuyện nhưng cứ lần lựa mãi. Sáng nay anh không về Nguyễn Hoàng, cốt ở lại tìm cách gặp em. Bây giờ đường đột, chiều cuối năm, anh đánh bạo vào đây, nghĩ rằng anh cũng như em, chúng mình cùng cô đơn trong ngày Ba Mươi Tết.”

Tôi lặng im.

Anh chợt hỏi:

“Em còn yêu anh không?”

Tôi ngẩng nhìn sâu vào mắt anh, đọc thấy trong đó sự hoảng hốt, nên gật nhẹ đầu.

Chúng tôi uống cạn ly rượu kế tiếp. Men say bắt đầu thấm vào trí não, tôi thấy mình buồn bã quá, ngậm ngùi kể:

“Ngày hôm kia về Sài Gòn, em có nói cho mẹ nghe sự tan vỡ của chúng mình. Không phải là dối trá như anh bảo hôm nọ đâu, mà rất thành thật, em trình bày với mẹ mọi ngõ ngách. Mẹ trông rất buồn, chỉ than một câu: *‘Tài hoa như con thì đời chỉ khổ!’* Rồi mẹ khuyên em nên trở về. Vì em, mẹ khổ nhiều phen, thêm lần này, lòng em tan nát một thì lòng mẹ tan nát gấp bội lần.”

Nước mắt ứa ra, anh vói lấy chiếc khăn tay của tôi để trên đầu giường ngủ, che mặt.

Tôi tiếp, giọng đều đều, đau khổ:

“Buổi chiều nay em hứa sẽ trở về, mẹ và cả gia đình đang trông đợi. Ai cũng hiểu rằng em cô đơn chùng nào nếu ở lại Dalat trong ngày Ba Mươi Tết. Tối 28, Mẹ dọn lên một đĩa bánh chưng. Em hỏi *‘Sao năm nay Mẹ làm bánh ít vậy?’* Mẹ đáp: *‘Năm nay con và thằng San không về, nhà đâu còn ai, Mẹ cũng chẳng thiết làm chi cho nhiều. Nhìn mâm cao cỗ đầy mà vắng con, càng thêm buồn bã.’* Rồi Mẹ khóc. Vậy mà chiều nay em ở lại đây.”

Nước mắt anh ứa ra, rót rượu uống tiếp, xong lại gục đầu trên hai gối, nói nhỏ nhỏ:

“Tha thứ cho anh! Tha thứ cho anh!”

Tôi cố giữ mình bình thần, nghe anh miên man bày tỏ:

“Em là tất cả những gì quý báu nhất để anh níu kéo đời sống. Không chỉ riêng phần thân thể, anh nâng niu giữ gìn từng chút, lại còn tâm hồn em, anh tôn kính như với một linh thân. Đi đến đâu, hai chúng mình cũng đều là một cặp đợc trọng vọng. Thậm chí trong buổi tiệc nhà anh chị Huy, một ông già tóc bạc đã nói rằng *chúng mình không thể sống thiếu nhau khi chúng mình tượng trưng cho nỗi*

hạnh phúc toàn vẹn quá trên âm nhạc và đời sống. Ngày nay mắt em, thủ nghĩ, anh còn gì để tin tưởng? Sự việc anh xin hủy giao kèo ở Duy Tân và tự nguyện không bao giờ đánh đàn trở lại cũng do từ đó. Đêm đêm đàn với em mà nghĩ rằng tiếng đàn này, con người này không còn là của mình, lòng anh đón đau khôn xiết. Nhưng nếu đánh đàn mà không có em, không còn được cùng em say mê từng cung nhạc khó, không được nâng cái quyền rũ của tiếng đàn em lên, anh lại càng đau đớn hơn. Hai điều này mâu thuẫn nhưng lại là một sự thật trong anh, dần vật anh từng giờ từng phút. Vì vậy, anh quyết định bỏ đàn.”

Tôi thật ngạc nhiên vì sự trùng giống trong hai ý nghĩ.

(Hôm 28 Tết ở Sài Gòn, tôi cũng đã nói với mẹ tôi: “Trong hai mươi năm cầm đàn, chưa một người nào con say mê được hòa nhạc như với anh Ngọc. Yêu và chấp nhận nhau phần lớn cũng nhờ điểm đó. Vậy mà nghĩ đến điều đêm đêm phải đàn chung với sự ơ thờ xa cách, con buồn bã quá. Nhưng con cũng phải thú nhận rằng không đủ can đảm từ bỏ nơi chốn cũ, bởi vì khó thể kéo violon mà không có anh ấy đệm piano theo...”

Lúc nói câu này, trong óc tôi vang dậy rõ ràng nỗi buồn rộng lớn khi nhớ lại từng chút các câu nhạc, các note láy, các notes harmoniques, các điệu contre-chantes... trong những ngày tháng làm vợ và làm một đồng nghiệp của anh.)

Tôi gục đầu nói nhỏ:

“Anh tha thứ cho em! Em không ngờ đã làm anh đau đớn đến vậy.”

Đưa tay kéo tôi ngồi cạnh, vuốt nhẹ tóc tôi, anh tiếp:

“Chưa có ai chi phối anh nhiều hơn em. Cả khi yêu em lần lúc oán hận em, anh đều rất mãnh liệt. Từ một tháng qua, anh chẳng hề ngủ thẳng giấc, lúc nào nằm xuống cũng nhớ em, rồi lại oán hận em đã mang đến cho anh bao nhiêu ô nhục. Chỉ đêm qua, khi quyết định gặp em lần nữa, anh mới ngủ yên mà không bị ray rức dầy vò.”

Tôi im lặng nghe, lòng vô cùng rũ héo.

Anh tiếp:

“Em là tác phẩm vĩ đại của anh, anh nâng niu và hãnh diện vì nó. Từng phút em cười là từng phút anh rạng rỡ, từng khi em buồn bã là từng khi anh lo lắng bồn khoăn. Anh yêu em không như yêu một người đàn bà, một người vợ, mà anh còn tôn vinh em như một tác phẩm nghệ thuật toàn mỹ. Anh cố giữ gìn đừng để vấy lem, cẩn thận tránh né từng hạt bụi nhỏ... Đau đớn một điều là trọn cả hoài vọng, anh đặt để vào tác phẩm; vậy mà khi nó đã bị lấm bẩn, anh chẳng thể nào đốt được bằng chính bàn tay anh.”

Tôi e dè:

“Sao anh lại nghĩ rằng em đã là một tác phẩm vậy bản? Sao không chịu hiểu giùm, trong tất cả mọi sự xảy ra, em cũng chỉ là một thứ nạn nhân bị hiểu lầm quá nhiều bởi những ác ý chung quanh?”

Anh nhìn tôi, vẻ rất khó hiểu:

“Thế còn sự việc anh chàng Phạm Hùng kia thì sao? Còn đại úy Chương, đại úy Ngô?”

Tôi thốt kêu lên:

“Anh gọi em là tác phẩm đã hoen ố cũng phải, bởi vì làm sao em có thể chống chọi được với cả một khối dư luận tàn độc lúc nào cũng chỉ chực chờ để đẩy em đi xa khỏi anh?”

Im lặng thật lâu.

Sau cùng, tôi ngần ngừ:

“Nếu cho rằng em là tác phẩm đã hoen ố, liệu rằng anh còn cơ hội tạo lại trên chính em một tác phẩm khác nữa?”

Trong một lúc, anh không đáp. Mãi sau bày tỏ:

“Khó khăn chính là anh không thể tự chống với chính mình ngày nào còn hiện diện tại Dalat.”

Tôi như bùng lên hy vọng:

“Em có được tha thứ?”

Anh lặng im từ đó.

Buổi chiều cuối năm, anh và tôi uống gần hai lít rượu. Đầu óc tôi quay cuồng điên đảo để chỉ thêm nằm vật xuống trên giường. Nhưng nghĩ rằng thời gian ngắn nữa thôi sẽ mất anh vĩnh viễn, tôi cố gượng dậy. Lại nhớ đến chiều nay ở Sài Gòn, cả gia đình và bạn bè đang mong đợi, nước mắt tôi lặng lẽ ứa ra. Anh nhận biết điều này, lấy khăn lau mắt cho tôi.

Cầm dao cắt ổ bánh tét bà chủ nhà biếu cho ban sáng, anh dịu dàng nói:

“Chiều Ba Mươi Tết, anh cũng như em, chỉ là một kẻ lang thang không nhà cửa.”

Con say làm mệt mỏi, tôi thềm được úp mặt vào anh mà ngủ giấc dài, nhưng lại tự cúi đầu trên hai gối. Một lúc ngẩng lên, tôi khẽ hỏi:

“Em đã lỡ tay hủy diệt tác phẩm của anh như một người lỡ tay đánh rớt một khối nghệ thuật điêu khắc. Vậy anh có cho em cơ hội nhặt những mảnh bê làm thành một tác phẩm khác, dẫu không toàn mỹ như cũ, nhưng với bàn tay khéo léo, cũng không phải là xấu?”

Anh vụt kêu lên, vẻ thật đau đớn:

“*Muộn rồi em ạ!* Anh đã trở về và không thể ra đi được nữa. Bà ấy không bao giờ chịu thua lần thứ hai đâu.”

Chán nản pha lẫn cực kỳ buồn bã, tôi nhận chân ra cái điều anh vừa nói rất đúng. Nên mệt mỏi bày tỏ:

“Giá chiều nay anh đừng đến đây, để mặc em trong sự cô đơn, có lẽ lại hơn.”

Lúc ấy 7 giờ tối, nghĩa là đã trễ buổi tiệc tất niên ở Duy Tân một giờ đồng hồ, tôi chối từ không dự thì nghe anh nài nỉ:

“Em hãy đi cùng anh, vì anh một lần nữa thôi. Anh xin em mà.”

Rồi giúp tôi trang điểm để đến *dancing*.

*

* *

Buổi tối trời mưa, thật buồn và ngỡ ngàng trong ý nghĩ khi đã gần một tháng nay, tôi mới được đi lại bên anh.

Cuộc tiệc cuối năm muộn trễ chán ngắt, tôi chỉ uống rượu mà không ăn.

Đêm 30 Tết, vũ trường cũng không đông nhộn như mọi người dự đoán. Tôi vẫn ngồi lặng lẽ một góc hút thuốc lá, nghe nhớ diên cuồng khung trời Sài Gòn với từng cơn gió nhẹ cuối năm vẫn làm tôi say mê từ khi còn thơ dại; nhớ ngôi nhà gạch đỏ có giàn bông giấy leo nơi đầu ngõ, có các người thân và Vân San nhỏ bé... Tự hỏi, đêm nay có ai ấy nẩy theo bước chân xa của mình?

Lúc tan *dancing* trở về, anh đi cạnh tôi, bỏ mặc đứa con trai và những người bạn đi riêng, trong thái độ như có chút gì bất chấp.

Đêm cuối năm, trời Dalat lạnh giá, chân bước bên anh, mắt nhìn những mâm cỗ cúng giao thừa bày ra trong sân từng ngôi nhà mà lòng nghe sao quạnh vắng. Thêm nỗi xa cách vô cùng khi nghĩ rằng đêm nay, tôi cũng chẳng mang được với anh chút ý thức nào về một mái gia đình ấm áp; nên lúc chia tay nhau nơi cầu thang dẫn vào phòng bà Kim Chi, tôi đã lặng im, không ngỏ lời mời anh lên phòng mình.

Nằm úp mặt xuống gối, lắng nghe tiếng nói cười rộn rã của đám em anh Cương phòng bên cạnh và của đám ca nhạc sĩ—có luôn cả anh—dưới phòng bà Kim Chi, tôi cố trốn chạy chính nỗi đau nhức quay quắt trong lòng theo niềm ước mơ diên cuồng một phép lạ, biến tôi có mặt trong nhà mẹ tôi ngay tức thì khi ấy... Xong lại tự vỗ về, ngày mai tôi sẽ ra đi thật sớm, tất cả những ưu phiền của một năm cũ rồi cũng được bỏ lại hết nơi đây!

12 giờ khuya, giới nghiêm còi hú, anh lên gõ cửa phòng, bước vào lật tấm chăn đang trùm kín mặt tôi và nói:

“Năm mới rồi! Anh lên chúc Tết vợ anh!”

Chữ “vợ anh” sao thật dịu dàng khiến tôi bàng hoàng ngỡ ngẩn.

Tốc tấm chăn, anh quỳ xuống ôm tôi vào ngực:

“Vợ anh thêm được một tuổi rồi. Năm mới, vợ anh có mừng gì cho anh không?”

Tôi run rẩy vì cái hạnh phúc quá lớn đang bay trở về đậu lại trên tay như một phép lạ. Từ một tháng qua với bao nhiêu xót xa thống khổ, đêm nay tôi mới được ngửi lại mùi hơi thân thiết của anh. Bỗng dung kính hãi vì điều này như tuồng không thật, giọng tôi thảng thốt:

“Có phải anh đang hiện diện nơi đây?”

Anh ghi tôi thật chắc:

“Phải, anh đang là của riêng em!”

[]